

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 189/2020/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 15 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày  
08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định  
mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2016 - 2017  
đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Xét Tờ trình số 5559/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi điểm a Khoản 1 Điều 1:

a) Mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập và học nghề phổ thông:

- Mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập:

Đơn vị: 1.000 đồng/tháng/học sinh

Bậc học	Khu vực và mức thu học phí		
	Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
Mầm non			
Nhà trẻ	112	67	23
Mẫu giáo:			
- Học 1 buổi/ngày	78	56	23
- Học 2 buổi/ngày	102	78	34
Trung học cơ sở	67	34	23
Trung học phổ thông	78	56	28
Giáo dục thường xuyên (THPT)	78	56	28

- Mức học phí đối với học nghề phổ thông:

Đơn vị: 1.000 đồng/học kỳ/học sinh

Học nghề phổ thông	Khu vực và mức thu học phí		
	Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
Trung học cơ sở	78	56	34
Trung học phổ thông	89	67	45

**2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1:**

Đối tượng được miễn, giảm học phí: Thực hiện theo Điều 7, Điều 8 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Điều 1 Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP và Khoản 2, Khoản 3 Điều 4 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Đức Quận**